

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày 19 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 13/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 29/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2022/HSST-QĐ ngày 13/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T - Sinh ngày: 23/11/1992, tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1962 và bà: An Thị Th, sinh năm: 1969; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 08 tháng 01 năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt khẩn cấp và tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 14 tháng 01 năm 2022, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang P - Sinh ngày: 14/9/1992, tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Quang K, sinh năm: 1967 và bà: Lê Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31 tháng 10 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại bản án số: 55/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Ngày 08 tháng 01 năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt khẩn cấp và tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 14 tháng 01 năm 2022, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trần Minh T1 - Sinh ngày 05/02/1996, tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Trần Văn H, sinh năm: 1968 và bà: Đinh Thị Kim P, sinh năm: 1973; bị cáo có vợ là: Lê Thị Q, sinh năm: 1992 và có một con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 08 tháng 01 năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt khẩn cấp và tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 14 tháng 01 năm 2022, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962, nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Kim P, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào chung kết giải bóng đá AFF CUP 2020 giữa đội L với I diễn ra vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2022. Vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quang P sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng nhắn tin qua mạng Facebook messenger có tên tài khoản “Nguyễn Quang P” đến tài khoản “Tuấn N” hỏi tỷ lệ cá cược, Ngọc T nhắn tin lại cho P “*Thái chấp 1.25 ăn 9, dưới ăn 9, Tx 2.75, T8, X9*”, P tiếp tục nhắn tin xin tỷ lệ đặt cược “*Tài xỉu*” hiệp 1, Ngọc T trả lời “*Tx h1 1.25, T9, X8*” P đặt cược kèo “*Xỉu*” với số tiền

cược 3.000.000 đồng, Ngọc T nhận kèo. Khi kết thúc hiệp 1 trận đấu, tỷ số trận đấu L 0:1 I, P thắng số tiền 1.200.000 đồng. Trong thời gian nghỉ giữa 2 hiệp trận đấu, P tiếp tục nhắn tin xin tỷ lệ kèo đặt cược từ Ngọc T, Ngọc T trả lời “*H2 Thái chấp 0.5 ăn 9, dưới ăn 9, Tx 2.5 ăn 9 hết H2 0-1*”, P và Ngọc T thống nhất tỷ lệ kèo “*Tài xỉu 1.5 trái tại hiệp 2 trận đấu ăn 9*”, P đặt cược kèo “Xiu” với số tiền cược là 5.000.000 đồng, Ngọc T đồng ý nhận kèo. Đến khoảng phút 52’ của trận đấu trên đang có tỷ số L 0:1 I, P tiếp tục nhắn tin cho Ngọc T xin kèo đặt cược, Ngọc T nhắn lại cho P “*L chấp 0.5*” P đặt cược kèo “L thắng” với số tiền 5.000.000 đồng, Ngọc T đồng ý nhận kèo. Đến khoảng phút 60 của trận đấu trên đang có tỷ số L 2:1 I, P tiếp tục nhắn tin cho Ngọc T xin kèo đặt cược thì được Ngọc T cho “*L chấp 0.5*”, P đặt cược kèo “L thắng” với số tiền cược 5.000.000 đồng, Ngọc T đồng ý nhận kèo. Khi kết thúc trận đấu, có tỷ số chung cuộc L 2:2 I, P thua kèo “Xiu” với số tiền 5.000.000 đồng; Thắng kèo “L thắng” với số tiền thắng cược là 4.500.000 đồng; Thua kèo “L thắng” với số tiền 5.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Quang P và Nguyễn Ngọc T dựa vào kết quả của trận đấu L và I là 22.300.000 đồng (trong đó, tiền đặt cược là 18.000.000 đồng và tiền thắng cược là 4.300.000 đồng).

Bốn tỷ lệ cá cược trên Ngọc T sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng nhắn tin qua mạng Facebook messenger có tên tài khoản “Tuấn N” đến tài khoản facebook “Trần Minh T1” xin tỷ lệ cá cược. Lúc này, Minh T1 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone Xs màu vàng vào trang mạng website lấy thông tin cá cược nhắn cho Ngọc T. Với bốn tỷ lệ kèo cá cược như trên, Ngọc T nhắn tin cá cược thắng thua bằng tiền với Minh T1 như sau: Kèo “*Tx h1 1.25, T9, X8*” Ngọc T đặt cược kèo “Xiu” với số tiền 3.000.000 đồng; kèo “*Tài xỉu 1.5 trái tại hiệp 2 trận đấu*”, Ngọc T đặt cược kèo “Xiu” với số tiền 2.000.000 đồng; kèo “*L chấp 0.5*” khoảng phút 52 của trận đấu đang có tỷ số L 0:1 I và tỷ lệ thắng thua như trên, Ngọc T đặt cược kèo “L thắng” với số tiền 5.000.000 đồng; kèo “*L chấp 0.5*” khoảng phút 60 của trận đấu đang có tỷ số L 2:1 I và tỷ lệ thắng thua như trên, Ngọc T đặt cược kèo “L thắng” với số tiền 5.000.000 đồng. Khi kết thúc trận đấu, có tỷ số chung cuộc L 2:2 I (tỷ số hiệp 1 L 0:1 I) Ngọc T thắng kèo “Xiu” với số tiền 1.200.000 đồng; thua kèo “Xiu” với số tiền 2.000.000 đồng; thắng kèo “L thắng” với số tiền 4.500.000 đồng; thua kèo “L thắng” với số tiền 5.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Ngọc T với Trần Minh T1 dựa vào kết quả của trận đấu L và I là 16.300.000 đồng (trong đó, tiền gốc Ngọc T bỏ ra đặt cược với Minh T1 là 15.000.000 đồng và tiền thắng cược của Minh T1 là 1.300.000 đồng).

Tại Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 13/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 phạm tội: “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, Imei: 359871976244005 của Nguyễn Quang P.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 354844094589879 của Nguyễn Ngọc T.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, số Imei: 357225092026428 của Trần Minh T1.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Truy thu P số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) là tiền đánh bạc giữa bị cáo P với bị cáo Ngọc T.

+ Truy thu Ngọc T số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Ngọc T là tiền thắng bạc với bị cáo Nguyễn Quang P.

+ Truy thu Ngọc T số tiền 15.000.000 đồng là tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc T với bị cáo Trần Minh T1.

+ Truy thu Minh T1 số tiền 1.300.000 đồng của bị cáo Trần Minh T1 là tiền thắng bạc với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận như nội dung đã nêu tại bản Cáo trạng.

Các bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào ngày 01 tháng 01 năm 2022, tại địa bàn thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ vào kết quả trận bóng đá AFF CUP 2020 giữa đội L với I diễn ra lúc 19 giờ 30 phút. Trần Minh T1, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức cá cược bóng đá thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, xác định tổng số tiền đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Quang P đánh bạc với tổng số tiền 22.300.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm ngàn đồng), Trần Minh T1 với tổng số tiền 16.300.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm ngàn đồng) và Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền 38.600.000 đồng (Ba mươi tám triệu sáu trăm ngàn đồng). Do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng thời còn gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển được hành vi để nhận thức được rằng đánh bạc được

thua bằng tiền trái phép dưới bất kỳ hình thức nào cũng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, song do ý thức coi thường pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T, Trần Minh T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Quang P thành khẩn khai báo; có bà nội là Nguyễn Thị N được tặng huân huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống thực dân pháp xâm lược và ông nội là Nguyễn Minh K được tặng huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 là có yếu tố đồng phạm, nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, đối với bị cáo Trần Minh T1 đánh bạc với số tiền ít nhất nên cần áp dụng mức hình phạt ít nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Do các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 hiện nay không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, Imei: 359871976244005 của Nguyễn Quang P.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 354844094589879 của Nguyễn Ngọc T.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, số Imei: 357225092026428

của Trần Minh T1.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Truy thu P số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) là tiền đánh bạc giữa bị cáo P với bị cáo Ngọc T.

+ Truy thu Ngọc T số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Ngọc T là tiền thắng bạc với bị cáo Nguyễn Quang P.

+ Truy thu Ngọc T số tiền 15.000.000 đồng là tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc T với bị cáo Trần Minh T1.

+ Truy thu Minh T1 số tiền 1.300.000 đồng của bị cáo Trần Minh T1 là tiền thắng bạc với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với địa điểm đánh bạc của bị cáo Nguyễn Quang P, P khai là tại một quán cà phê (chưa xác định địa chỉ) trên địa bàn thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật, là phù hợp.

Đối với địa điểm đánh bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại căn nhà ở thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra xác minh, đây là tài sản của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962, nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (bố ruột của bị cáo Ngọc T). Ông S không biết việc bị cáo Ngọc T sử dụng ngôi nhà trên làm nơi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông S và không kê biên tài sản đối với căn nhà trên, là phù hợp.

Đối với địa điểm đánh bạc của bị cáo Trần Minh T1 tại căn nhà ở Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đánh bạc. Quá trình điều tra xác minh, đây là tài sản của ông Trần Văn H, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (bố ruột của bị cáo Minh T1). Ông H không biết việc bị cáo Minh T1 sử dụng ngôi nhà trên làm nơi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông H và không kê biên tài sản đối với căn nhà trên, là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật

Hình sự; xử phạt Nguyễn Ngọc T: 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 14/01/2022 là 07 ngày, thời gian còn lại phải chấp hành là 23 tháng 09 ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Quang P: 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 14/01/2022 là 07 ngày, thời gian còn lại phải chấp hành là 23 tháng 09 ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Minh T1: 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 14/01/2022 là 07 ngày, thời gian còn lại phải chấp hành là 17 tháng 09 ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1.

Trường hợp các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (*Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B*):

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, Imei: 359871976244005 của Nguyễn Quang P.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 354844094589879 của Nguyễn Ngọc T.

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, số Imei: 357225092026428 của Trần Minh T1.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Truy thu bị cáo Nguyễn Quang P số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng), là tiền đánh bạc giữa bị cáo P với bị cáo Ngọc T.

+ Truy thu bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm

ngàn đồng), là tiền bị cáo Ngọc T thắng bạc với bị cáo P.

+ Truy thu Nguyễn Ngọc T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), là tiền đánh bạc của bị cáo Ngọc T với bị cáo Minh T1.

+ Truy thu Trần Minh T1 số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng), là tiền bị cáo Minh T1 thắng bạc với bị cáo Ngọc T.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Quang P, Trần Minh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Cơ quan THAHS;
- UBND xã H;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh